

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri
từ sau kỳ họp thứ 6 đến kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Sơn La**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực HĐND thành phố tại Tờ trình số 140/TTr-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 về đề nghị thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri từ sau kỳ họp thứ 6 đến kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Sơn La khóa XIX và thảo luận tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố cơ bản tán thành với kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri từ sau kỳ họp thứ sáu đến kỳ họp thứ bảy HĐND thành phố Sơn La khóa XIX tại Báo cáo số 139/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Thường trực HĐND thành phố.

1. Kết quả đạt được

- Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri từ sau kỳ họp thứ 6 đến kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Sơn La khóa XIX là 33 kiến nghị, 34 nội dung; UBND thành phố đã tiếp thu và trả lời 33 kiến nghị (34 nội dung), đạt 100%. Trong đó: 10 nội dung đã được giải quyết xong, đạt 30,3%; 02 nội dung tuyên truyền, giải thích với cử tri (bằng 6%); liên quan thẩm quyền của các sở, ban, ngành, UBND thành phố đang phối hợp giải quyết: 01 nội dung, (bằng 3%); 21 nội dung đang tập trung chỉ đạo giải quyết: (bằng 61,7%).

- Thường trực HĐND thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch giám sát, nghiên cứu đổi mới phương pháp giám sát; giao các Ban của HĐND thành phố tổ chức giám sát đối với UBND thành phố trong việc chỉ đạo giải quyết các kiến nghị của cử tri đồng thời yêu cầu UBND thành phố báo cáo, giải trình, trên cơ sở đó đã tổng hợp báo cáo với kỳ họp HĐND thành phố.

- UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và chủ động đề ra các giải pháp giải quyết kịp thời những kiến nghị cử tri phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và nguồn lực.

- Tại một số điểm tiếp xúc cử tri, các tổ đại biểu đã mời UBND thành phố, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn đến dự để tiếp thu, giải trình và trả lời trực tiếp các nội dung mà cử tri kiến nghị.

- Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát được tăng cường; đã đề ra các giải pháp giải quyết những vấn đề bất cập, vướng mắc trong thực tiễn mà cử tri kiến nghị.

- Trong quá trình giải quyết những vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa các sở, ngành, phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường trên cơ sở cộng đồng trách nhiệm.

2. Tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ kiến nghị của cử tri được UBND thành phố giải quyết dứt điểm chưa cao. Một số phòng, ban trả lời kiến nghị của cử tri còn chung chung; giải quyết chưa dứt điểm các kiến nghị tại các kỳ họp trước.

- Chất lượng giải quyết kiến nghị cử tri của UBND thành phố còn có những hạn chế nhất định: Một số nội dung kiến nghị chưa đưa ra được lộ trình, phương hướng giải quyết, do vậy chưa nhận được sự đồng tình cao của cử tri.

Điều 2. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả và kịp thời giải quyết kiến nghị của cử tri, HĐND thành phố giao Thường trực HĐND, UBND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND thành phố và các phòng, ban thuộc UBND thành phố tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đối với UBND thành phố:

- Tập trung chỉ đạo điều hành các phòng, ban, đơn vị thuộc thành phố giải quyết các kiến nghị của cử tri; báo cáo kết quả giải quyết về Thường trực HĐND thành phố tại các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố (*phiên họp tháng 10, 11/2019*) và báo cáo kết quả giải quyết tại kỳ họp cuối năm 2019.

- Đưa nhiệm vụ giải quyết kiến nghị của cử tri vào kế hoạch công tác hàng tháng để tập trung chỉ đạo; xác định việc giải quyết, trả lời đầy đủ, đúng thời hạn các kiến nghị của cử tri là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu.

- Đối với các nội dung kiến nghị còn vướng mắc, cần báo cáo cụ thể, chủ động đề xuất các giải pháp, phương án giải quyết phù hợp với tình hình thực tế của thành phố theo đúng quy trình quy định.

2. Đối với các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thành phố

- Các Ban HĐND thường xuyên chủ động giám sát các phòng, ban chuyên môn, đơn vị, UBND các xã phường có liên quan trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; có đề xuất, kiến nghị kịp thời với Thường trực HĐND thành

phổ nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết các kiến nghị của cử tri.

- Tổ Đại biểu HĐND thành phố tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri, đôn đốc các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri trên địa bàn hoạt động của tổ Đại biểu; phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường để tuyên truyền, thông tin đến cử tri, nhân dân nắm bắt được tình hình, kết quả giải quyết và theo dõi, đôn đốc, giám sát các cơ quan chức năng trong việc giải quyết các kiến nghị chính đáng của cử tri.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường nắm bắt thông tin để tiếp thu giải đáp các kiến nghị của cử tri; đồng thời cần gọi mở để cử tri tham gia đóng góp ý kiến, hiến kế về các giải pháp trong phát triển kinh tế- xã hội của thành phố và các xã, phường.

3. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố tăng cường phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND thành phố trong hoạt động giám sát, theo dõi kịp thời phản ánh kiến nghị chính đáng của cử tri với Thường trực HĐND thành phố để yêu cầu các cơ quan liên quan có trách nhiệm giải quyết.

4. Đối với Văn phòng HĐND-UBND thành phố:

- Kịp thời sao y, trích lục các nội dung kiến nghị của cử tri đã được trả lời, giải quyết, gửi trực tiếp về chính quyền địa phương cơ sở nơi cử tri đã gửi kiến nghị.

- Tổng hợp cung cấp đầy đủ thông tin về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trên Cổng thông tin điện tử thành phố và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

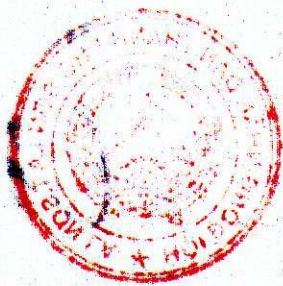
Nghị quyết này đã được HĐND thành phố khóa XIX, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban thuộc thành phố;
- Đảng ủy HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thái Hưng



PHỤ LỤC

CÁC KIẾN NGHỊ ĐỀ NGHỊ UBND THÀNH PHỐ TIẾP TỤC CHỈ ĐẠO GIẢI QUYẾT TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ (Kèm theo Nghị quyết số 111 /NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND thành phố)

I. Kiến nghị trao đổi, tuyên truyền, giải thích (02 nội dung).

1. Đề nghị triển khai dự án thoát lũ dọc Quốc lộ 6, từ phường Chiềng Sinh đến phường Chiềng Cơi để đảm bảo khơi thông dòng chảy vào mùa mưa lũ.

2. Đề nghị sớm hoàn thành các hạng mục (đường, nước sạch) cho hai điểm tái định cư Ten Đôn và Ten Co Cườm II, xã Hua La; đẩy nhanh tiến độ giải ngân cho điểm cos 670 (đã kiểm đếm từ năm 2010 nhưng đến nay chưa được giải ngân thanh toán).

II. Kiến nghị liên quan thẩm quyền của các sở, ban, ngành, UBND thành phố đang phối hợp giải quyết (01 nội dung).

Đề nghị đẩy nhanh tiến độ cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ dân đang cư trú tại tổ 4, phường Chiềng Sinh, cử tri đã kiến nghị đến các cấp nhiều lần, nhưng đến nay các hộ vẫn chưa được cấp giấy CNQSDĐ.

III. Kiến nghị UBND thành phố đang chỉ đạo giải quyết (16 nội dung)

1. Kiến nghị UBND thành phố giao các phòng, ban chuyên môn tham mưu giải quyết: 18 nội dung.

1.1. Đề nghị quan tâm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án khu Đồi Châu, dự án kéo dài so với thời gian dự kiến làm ảnh hưởng đến đời sống của các hộ dân phải di chuyển đi thuê nhà nơi khác để nhường đất cho việc triển khai dự án; hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

1.2. Đề nghị sớm bố trí khu tái định cư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân khu quy hoạch đồi châu.

1.3. Quan tâm giải quyết dứt điểm việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho nhân dân ngõ 14, tổ 4 phường Chiềng Lè (*khu tập thể bệnh viện tỉnh trước kia*).

1.4. Đề nghị bố trí đất tái định cư cho 13 hộ bản Cọ bị thu hồi đất để thực hiện dự án kè suối Nậm La

1.5. Đề nghị giải quyết việc giao cấp đất tái định cư đối với 33 hộ thuộc khu vực sạt lở đất tại tổ 10, phường Chiềng Lè có giấy tờ về quyền sử dụng đất nhưng không có nhà trên đất, nằm trong vùng nguy hiểm không được xây dựng nhà.

1.6. Đề nghị UBND thành phố có ý kiến với Sở Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân bản

Muông, xã Chiềng Cọ (*nhân dân bản muông di chuyển đến nơi ở mới để bàn giao giải phóng mặt bằng cho dự án Hồ bản Muông nhưng đến nay chưa được cấp giấy chứng quyền sử dụng đất*).

1.7. Đề nghị đẩy nhanh tiến độ việc thu hồi đất của 04 hộ tại khu dân cư tổ 2, phường Quyết Tâm (trước công công ty thủy lợi).

1.8. Đề nghị đẩy nhanh tiến độ giao đất tái định cư cho các hộ thuộc Dự án Trung tâm thể thao trên địa bàn phường Chiềng Sinh; dự án bệnh viện 500 giường.

1.9. Đề nghị rà soát và có phương án khắc phục hệ thống công thoát nước đã xuống cấp trên địa bàn các xã, phường: Chiềng Sinh, Chiềng Còi, Quyết Thắng, Tô Hiệu, Chiềng Xôm.

1.10. Đề nghị có phương án xử lý hệ thống thoát nước khu Lam Sơn tổ 12 phường Chiềng Lê.

1.11. Đề nghị quan tâm thêm một số nội dung: có phương án hỗ trợ nhân dân làm đường vào khu Lam Sơn; có phương án quản lý hoạt động bãi đỗ xe tĩnh, đổi tên ngõ 308 (*tuyến dọc kè suối Nậm La*).

1.12. Tuyến đường Bản Nam và tuyến đường vào bản Lốm Tòng bị sạt lở, vùi lấp với khối lượng lớn (khoảng hơn 12 nghìn mét khối đất), xã không có khả năng huy động nhân dân làm thủ công. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để xã thuê máy san ủi.

1.13. Cử tri phường Chiềng Sinh đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chợ bản Lay (cổng nhà máy xi măng cũ), chợ ngã ba Noong Đức, hiện nay nhân dân rất khó khăn không có nơi buôn bán ổn định.

1.14. Đề nghị đầu tư và cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La.

1.15. Cử tri phường Chiềng An đề nghị hỗ trợ xây dựng trạm bơm nước cho 40 hộ dân bản Bó Phứa; hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp, tách đường ống nước sinh hoạt từ đầu nguồn xuống bản Quỳnh Tam, xã Chiềng Đen để nhân dân có đủ nước sinh hoạt.

1.16. Hiện nay do đang thực hiện cải tạo mặt bằng dự án Khu trung tâm hành chính của tỉnh, các hộ dân tại lô số 01 phía đông đường Nguyễn Văn Linh, phường Tô Hiệu bị lấp kín rãnh thoát nước thải không có lối thoát gây ô nhiễm môi trường. Đề nghị thành phố xem xét giải quyết.

1.17. Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục cấp giấy CNQSD đất cho 17 hộ dân bản Tam, xã Chiềng Đen. Do Ban QLDD TĐC thủy điện Sơn La thu hồi đã làm biến động về diện tích đất nhưng đến nay đã hơn 10

năm nhân dân vẫn chưa nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

1.18. Đề nghị quan tâm đầu tư đường liên bản từ bản Chậu đến bản Nà Cọ, phường Chiềng Coi.

2. Kiến nghị UBND thành phố giao UBND các xã, phường tham mưu giải quyết (03 nội dung).

2.1. Đề nghị tiếp tục đầu tư tuyến đường nội bản Thét, xã Chiềng Xôm đã được xây dựng theo Chương trình 925 đến nay đã xuống cấp.

2.2. Đề nghị hỗ trợ vật liệu để xây dựng cầu cứng tại các bản: bản Hịa, bản San, bản Púa Nhọt và cầu treo tại bản Mòng xã Hua La.

2.3. Đề nghị UBND thành phố thanh toán tiền làm đường bê tông từ Quốc lộ 6 vào trường THPT Nguyễn Du dài 170m từ năm 2014 chưa được thanh toán.

